

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 48; điểm c khoản 1 Điều 217; khoản 3 Điều 218; Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 25-5-2026, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị T đã rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 201/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2026 về tranh chấp “Ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh ngày 08-12-1984; số căn cước công dân: 036184027413; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số E, ô A, phường N, tỉnh Ninh Bình.

- *Bị đơn:* Anh Trần Doãn Đ, sinh ngày 28-12-1981; số căn cước công dân: 036081000700; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số E, ô A, phường N, tỉnh Ninh Bình.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Trả lại chị Nguyễn Thị T đơn khởi kiện và toàn bộ tài liệu, chứng cứ kèm theo (nếu có yêu cầu).

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

- Xử lý tiền tạm ứng án phí: Trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị T đã nộp tại biên lai thu tiền số 3165 ngày 21-4-2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

3. Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Doãn Đ có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Ninh Bình có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Khu vực 7 – Ninh Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Việt Bằng